

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần (từ ngày 17/11/2025 - 12/12/2025)

Chủ đề nhánh: Nghề truyền thống ở địa phương (24/11 - 28/11/2025)

GV dạy: Lò Thị Tâm

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi - Thể dục buổi sáng (80-90p)	- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh, ảnh, trò chuyện với trẻ về một số nghề truyền thống ở địa phương: Nghề làm ruộng, làm nương, dệt vải thổ cẩm... - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích...Điểm danh trẻ, chuẩn bị ra tập thể dục sáng * Nội dung - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa hai tay ra phía trước gập khuỷu tay - Bụng, lườn: Cúi gập người về phía trước. - Chân: Bật tách khớp chân - Vận động theo nhạc vào thứ 2,5 * Mục tiêu - Nhằm phát triển hệ hô hấp, cơ, tay, chân, bụng biết nghe và tập theo nhạc - Trẻ biết tập đúng các động tác thể dục, nghe nhạc và vận động theo cô. * Chuẩn bị - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng. - Vòng/gậy thể dục, hoa tay. Nhạc thể dục * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về 2 hàng ngang. - Trọng động: Thứ 2- Thứ 5: Ca múa hát giữa giờ: “ Ngày mùa vui” Thứ 3,4,6: Thể dục sáng: “ Lớn lên cháu lái máy cày”. - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng, chơi trò chơi: Cây cao cỏ thấp				
Hoạt động học (30-40p)	Thể dục Ném xa bằng 2 tay Trò chơi: Tiếp sức đồng đội	KPXH Trò chuyện về nghề truyền thống địa phương (Nghề làm ruộng, làm nương, dệt vải thổ cẩm)	Văn học: Truyện: Hai anh em	LQCC Làm quen chữ: u,ư (5e)	Âm nhạc NDKH: VĐTN: Lớn lên cháu lái máy cày. NDTT: NH: Ngày mùa vui TCÁN: Vòng tròn tiết tấu
Hoạt động chơi ngoài trời (30-40p)	‘ Quan sát: Cây rau diếp, hoa mười giờ, cây ban, Lao động nhặt lá rụng. ‘ Hoạt động trải nghiệm: Làm bánh trôi, Thí nghiệm: Sự đổi màu của hoa đậu biếc ‘ Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Tạo dáng; Con muỗi - Chú sâu thần tốc; Tập tầm vông - Chuyển vòng nối tiếp; Luồn công dế - dung dăng dung dẻ. ‘ Chơi theo ý thích: Chơi với lá cây, hạt hạt, cành cây khô, vẽ nón, bóng bay, chơi với đồ chơi trên sân trường..				
Chơi, hoạt	* Nội dung: - Góc XD: Xây	* Mục tiêu góc chơi: - Trẻ biết sử dụng các	* Đồ chơi học liệu:	* Tổ chức hoạt động:	

động ở các góc (40-50p)	nông trại vui vẻ - Góc PV: Bán hàng, gia đình, bác sĩ. - Góc TH: Nặn sản phẩm của nghề nông, In hình từ rau, củ quả.. - Góc kỹ năng: Thực hành đan tết, cài cỏi cúc. - Góc học tập: làm anbum, sách truyện về nghề nông. - Góc thiên nhiên: Gieo hạt, ươm cây, lau lá..	nguyên vật liệu để xây nông trại vui vẻ. - Trẻ biết bắt chước công việc của bố mẹ, bác bán hàng, bác sĩ.. - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng nặn, in hình để tạo ra sản phẩm sáng tạo. - Trẻ biết thực hành kỹ năng đan tết, cài cỏi cúc.. - Trẻ biết làm anbum, sách truyện về nghề nông. - Trẻ biết cách gieo hạt, dùng bình để tưới cây, lau lá, tỉa lá già.. - Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.	- Góc xây dựng: Nút nắp, gạch gỗ, cây cỏ, vỏ sữa, bảng con, cây hoa.. - Góc phân vai: Bàn, ghế, búp bê,quần áo,hoa quả, một số loại nông sản, đồ chơi bác sĩ... - Góc tạo hình: Đất nặn, củ cà rốt, quả mướp đắng, bắp ngô.. - Góc kỹ năng: Đồ chơi đan tết, quần áo.. - Góc học tập: Tranh ảnh về nghề nông, kéo, keo dán.. - Góc thiên nhiên: Chậu cây, hạt rau, Bình tưới, khăn lau..	1.Thỏa thuận: Cô cùng trẻ vận động bài: Chicken dance, giới thiệu các góc chơi, một số nội quy khi tham gia chơi, gợi ý cách chơi ở các nhóm; cho trẻ tự nhận góc chơi, cài ký hiệu vào góc chơi mà trẻ chọn. 2. Quá trình chơi: Cô đến từng nhóm chơi đóng vai chơi cùng với trẻ 3. Nhận xét và kết thúc buổi chơi: Cô nhận xét từng góc chơi, tập trung trẻ về góc chơi có nhiều sản phẩm mới, sáng tạo, trẻ cùng quan sát, nhận xét, trẻ cùng nhau thu dọn đồ dùng, đồ chơi.	
Ăn trưa (60-70p)	- Cô cho trẻ vệ sinh ăn trưa, cho trẻ ăn đúng giờ động viên trẻ ăn hết xuất, ăn từ tốn, nhai kỹ, giới thiệu các món ăn và trò chuyện về cách chế biến các món ăn hàng ngày.				
Ngủ trưa (140-150p)	- Cho trẻ kê giường, xếp gối, cho trẻ nằm vào đúng chỗ của mình, cô đóng bớt cửa, tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, vỗ về những trẻ khó ngủ. Cô mở nhạc nhẹ nhàng trong giờ ngủ, bao quát trẻ ngủ.				
Ăn phụ (20-30p)	- Cô cho trẻ đi vệ sinh cá nhân, rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ động viên trẻ ăn hết xuất, không nói chuyện cười đùa trong khi ăn				
Chơi, hoạt động theo ý thích (70-80p)	-TM: Làm ruộng, làm nương, trồng rau. - CM: Bố mẹ bạn Thư làm ruộng rất nhiều. Nhà bạn Hân làm nương	- TCM: Dệt vải - Cho trẻ chơi tự do ở các góc	- KNS: Lòng biết ơn - Cho trẻ chơi tự do các góc	- Hoàn thiện vở bài tập toán. - Cho trẻ chơi tự do các góc	- Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi. - Cho trẻ chơi tự do ở các góc

	ngô, nướng sẵn. Cô giáo trồng rau sạch cho các bạn nhỏ ăn. - Cho trẻ chơi tự do ở các góc				
	Nêu gương cuối ngày/Nêu gương cuối tuần				
Trả trẻ (60- 70p)	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ. Cô bật nhạc cho trẻ nghe một số bài hát trong chủ đề, cho trẻ đọc đồng dao Kéo cưa lừa xẻ, tay đẹp... - Cô trao đổi với phụ huynh về việc mặc trang phục cho trẻ phù hợp với thời tiết -> Tuyên truyền với phụ huynh về một số bệnh thường gặp khi thay đổi thời tiết lạnh -> Trả trẻ				

Giáo viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2025

Tổ trưởng chuyên môn
(Ký duyệt)

Lò Thị Tâm

Quàng Thị Phụng